ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ NAM SÁCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 455 /KH-UBND	*Nam Sách, ngày 27 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 443/KH-UBND ngày 31/10/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Quyết định số 1960/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế trên địa bàn thành xã Nam Sách

Thực hiện Kế hoạch số 443/KH-UBND ngày 31/10/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai thực hiện chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế; Ủy ban nhân dân xã Nam Sách ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã Nam Sách, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch số 443/KH-UBND của UBND thành phố thành các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, thẩm quyền và điều kiện thực tế của cấp xã; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm thực hiện, sản phẩm và thời hạn hoàn thành.

- Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chính sách an sinh xã hội; lấy người dân làm trung tâm, gia đình và cộng đồng làm nền tảng; bảo đảm người dân, nhất là người yếu thế, được tiếp cận chính sách và dịch vụ thiết yếu kịp thời, thuận lợi, đúng quy định.

2. Yêu cầu

- Chủ động rà soát, phát hiện, tiếp nhận và phân loại các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn, dễ bị tổn thương; không để bỏ sót đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách, không để gián đoạn quyền lợi khi người dân thay đổi nơi cư trú, việc làm hoặc do sắp xếp tổ chức bộ máy. Mỗi trường hợp cần trợ giúp phải xác định đầu mối theo dõi, cơ quan giải quyết và phương án hỗ trợ hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền.

- Bảo đảm triển khai đồng bộ với các chương trình, kế hoạch, chính sách đang thực hiện; kế thừa dữ liệu, hồ sơ sẵn có, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có và được phép khai thác; không tự đặt thêm điều kiện, thủ tục hoặc hình thành cơ sở dữ liệu riêng trùng lặp. Thực hiện công khai, minh bạch, bảo vệ thông tin cá nhân và bí mật đời tư của người được trợ giúp.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu chung

Xây dựng hệ thống an sinh xã hội tại xã Nam Sách theo hướng đa tầng, bao trùm, chủ động, kịp thời và bền vững; bảo đảm người dân được tiếp cận chính sách trợ giúp xã hội, y tế, giáo dục, việc làm, bảo hiểm, nhà ở và các dịch vụ thiết yếu theo quy định; ưu tiên phát hiện, hỗ trợ người yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn, người có nguy cơ bị tổn thương, góp phần cải thiện đời sống và nâng cao chất lượng an sinh xã hội trên địa bàn.

1.2. Mục tiêu cụ thể

- Trong tháng 11/2026, phân công và công khai đầu mối tiếp nhận, phân loại, theo dõi và phối hợp giải quyết các trường hợp cần trợ giúp trên địa bàn xã; duy trì đầu mối trong suốt quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Trong tháng 12/2026, hoàn thành rà soát ban đầu người yếu thế, hộ gia đình dễ bị tổn thương, nhu cầu trợ giúp và các chính sách đang được thụ hưởng; cập nhật, bổ sung thường xuyên khi có biến động.

- Phấn đấu 100% trường hợp được phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin về nhu cầu trợ giúp được phân loại, phân công đầu mối theo dõi, lập hồ sơ hoặc ghi nhận thông tin theo điều kiện thực tế và có phương án hỗ trợ, giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền.

- Bảo đảm 100% đối tượng đủ điều kiện được hướng dẫn, xem xét và giải quyết chính sách thuộc thẩm quyền đầy đủ, đúng đối tượng, trình tự và thời hạn; kịp thời chuyển cấp có thẩm quyền đối với nội dung vượt thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giảm nghèo, việc làm, chăm sóc sức khỏe, bảo vệ trẻ em và người cao tuổi theo chỉ tiêu, kế hoạch chuyên ngành và nhiệm vụ UBND thành phố giao.

2. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thực hiện chính sách an sinh xã hội

- Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung Thông báo số 159-TB/VPTW ngày 29/8/2026, Quyết định số 1960/QĐ-TTg và Kế hoạch số 443/KH-UBND đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các thôn, tổ chức đoàn thể và các đơn vị có liên quan; lồng ghép trong hội nghị, sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt chi bộ, họp thôn và các buổi tuyên truyền chuyên đề.

- Tuyên truyền để người dân hiểu rõ quyền lợi, điều kiện, hồ sơ, trình tự và địa chỉ liên hệ khi có nhu cầu trợ giúp; chú trọng hình thức dễ tiếp cận với người cao tuổi, người khuyết tật, người ít sử dụng dịch vụ số, lao động tại nhà trọ và hộ có hoàn cảnh khó khăn.

- Công khai đầu mối tiếp nhận, số điện thoại liên hệ, thời gian và phương thức tiếp nhận thông tin; duy trì hình thức tiếp nhận trực tiếp, qua thôn, qua tổ chức đoàn thể và các kênh thông tin phù hợp. Không chỉ dựa vào hình thức trực tuyến.

Cơ quan chủ trì: Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;

Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND xã; Trạm Y tế xã; Công an xã; các trường học; trưởng các thôn; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

3. Thiết lập đầu mối phục vụ người dân, rà soát và quản lý hồ sơ an sinh xã hội

- Trong tháng 11/2026, phân công công chức làm đầu mối tiếp nhận, phân loại, theo dõi và phối hợp giải quyết các trường hợp cần trợ giúp; đồng thời yêu cầu mỗi thôn bố trí 01 đầu mối phối hợp. Hoàn thành việc bố trí đầu mối về an sinh xã hội và công khai người phụ trách và số điện thoại liên hệ trong tháng 12/2026.

- Rà soát, lập danh sách người yếu thế, hộ gia đình dễ bị tổn thương; đánh giá nhu cầu theo từng hộ, từng người về việc làm, thu nhập, y tế, giáo dục, nhà ở, chăm sóc và các dịch vụ thiết yếu. Phân loại theo nhóm đối tượng, mức độ khó khăn, nguy cơ và khả năng tự khắc phục.

- Thiết lập sổ theo dõi hoặc hồ sơ điện tử theo điều kiện hiện có; ghi rõ nhu cầu, biện pháp hỗ trợ, cơ quan/cá nhân phụ trách, thời hạn, kết quả giải quyết và nội dung cần tiếp tục theo dõi. Trường hợp phức tạp phải có đầu mối theo dõi xuyên suốt, không để người dân tự đi lại nhiều nơi.

- Khai thác, đối chiếu dữ liệu dân cư, bảo hiểm, hộ nghèo, người có công, bảo trợ xã hội, y tế, giáo dục và dữ liệu chuyên ngành khác theo đúng thẩm quyền, phân quyền và hướng dẫn của cơ quan quản lý dữ liệu. Không tự ý chia sẻ, công khai hồ sơ sức khỏe, tình trạng khuyết tật, hoàn cảnh riêng tư hoặc thông tin nhạy cảm.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp, thực hiện: Công an xã; Phòng Kinh tế; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Trạm Y tế xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; các trường học; trưởng các thôn; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

4. Thực hiện đầy đủ chính sách trợ giúp xã hội và hỗ trợ khẩn cấp

- Rà soát việc thực hiện chính sách trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội, hỗ trợ chăm sóc, chính sách ưu đãi người có công và các chính sách an sinh khác; kịp thời hướng dẫn người dân hoàn thiện hồ sơ, tiếp nhận, thẩm định hoặc chuyển hồ sơ theo đúng thẩm quyền, bảo đảm quyền lợi không bị gián đoạn.

- Đơn giản hóa việc hướng dẫn, tiếp nhận trong phạm vi thẩm quyền; chủ động khai thác dữ liệu sẵn có, phối hợp xác minh khi cần thiết; thông tin rõ tình trạng hồ sơ, lý do cần bổ sung và thời hạn xử lý. Đối với trường hợp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ công, tổ chức hướng dẫn trực tiếp hoặc hỗ trợ tại địa bàn.

- Khi phát sinh thiên tai, dịch bệnh, tai nạn, hỏa hoạn hoặc tình huống khẩn cấp, tổ chức tiếp nhận thông tin, xác minh nhanh, phân loại mức độ ảnh hưởng, đề xuất hỗ trợ và thực hiện cứu trợ theo thẩm quyền, nguồn lực được bố trí; ưu

tiên người cao tuổi sống một mình, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai và hộ có người phụ thuộc.

- Thực hiện chi trả chính sách đúng đối tượng, đúng chế độ, công khai, thuận tiện; phối hợp với cơ quan chi trả và các tổ chức liên quan xử lý kịp thời trường hợp thay đổi nơi cư trú, mất giấy tờ, khó khăn trong nhận tiền hoặc có phản ánh về việc chi trả.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp, thực hiện: Phòng Kinh tế; Trạm Y tế xã; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; trưởng các thôn; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội.

5. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hỗ trợ sinh kế và giảm nghèo bền vững

- Phối hợp rà soát, cập nhật hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và hộ có nguy cơ tái nghèo theo chuẩn nghèo và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; đánh giá nguyên nhân nghèo, thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản, nhu cầu hỗ trợ và khả năng tự vươn lên của từng hộ.

- Đề xuất giải pháp hỗ trợ phù hợp từng hộ, gắn trợ giúp trước mắt với tạo sinh kế bền vững như tư vấn việc làm, học nghề, tiếp cận vốn tín dụng chính sách, hỗ trợ sản xuất, chuyển đổi nghề và kết nối tiêu thụ sản phẩm theo chương trình, chính sách được phê duyệt.

- Theo dõi kết quả sau hỗ trợ, việc làm và thu nhập của hộ; bảo đảm việc rà soát, bình xét, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo khách quan, đúng quy trình; không chạy theo thành tích, không đưa ra khỏi danh sách khi chưa đủ điều kiện.

Cơ quan chủ trì: Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên; Ngân hàng Chính sách xã hội và các đơn vị liên quan; Trưởng các thôn.

6. Mở rộng bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

- Rà soát, đối chiếu dữ liệu lao động, dân cư, thuế, đăng ký kinh doanh và bảo hiểm theo hướng dẫn, thẩm quyền; xác định nhóm chưa tham gia, gián đoạn tham gia hoặc có nguy cơ không được tiếp tục tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để tuyên truyền, vận động và hỗ trợ hoàn thiện thủ tục.

- Tập trung tuyên truyền, tư vấn chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế hộ gia đình; chú trọng người lao động phi chính thức, người làm việc tự do, lao động lớn tuổi, người có thu nhập thấp và người làm việc trên nền tảng số. Thực hiện theo chỉ tiêu thành phố giao và hướng dẫn của cơ quan bảo hiểm xã hội; không tự đặt mức hỗ trợ, mức đóng ngoài quy định.

- Kết nối người lao động có nhu cầu với Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và tổ chức tín dụng chính sách; tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, đào tạo hoặc đào tạo lại phù hợp sức khỏe, hoàn cảnh gia đình và kỹ năng của từng người.

- Nắm tình hình doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nguy cơ cắt giảm lao động, nợ lương, nợ bảo hiểm hoặc phát sinh tranh chấp; phối hợp cơ quan chuyên môn cấp thành phố, tổ chức công đoàn và cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế; cơ quan bảo hiểm xã hội phụ trách địa bàn; Công an xã; trưởng các thôn; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động.

7. Xây dựng hệ thống an sinh gia đình, chăm sóc liên thế hệ và hỗ trợ người cao tuổi

- Rà soát hộ có nhiều thế hệ cùng sinh sống, hộ có người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em sống xa cha mẹ, người chăm sóc chính là người cao tuổi hoặc hộ có nhiều người phụ thuộc; đánh giá nhu cầu chăm sóc, y tế, giáo dục, thu nhập và hỗ trợ xã hội.

- Phối hợp phát huy vai trò gia đình, dòng họ và cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ người cao tuổi, trẻ em và người dễ bị tổn thương; phát hiện nguy cơ bạo lực, bỏ mặc, xâm hại hoặc thiếu chăm sóc để kịp thời tư vấn, can thiệp, kết nối dịch vụ phù hợp.

- Rà soát người cao tuổi, ưu tiên người từ đủ 75 tuổi trở lên, người sống một mình, cô đơn, không nơi nương tựa; phối hợp tổ chức khám sức khỏe ban đầu, khám định kỳ, lập và cập nhật hồ sơ sức khỏe, tư vấn chăm sóc tại nhà theo hướng dẫn chuyên môn. Từng bước quan tâm nhóm từ đủ 65 tuổi trở lên theo lộ trình và điều kiện nguồn lực.

- Khảo sát nhu cầu chăm sóc tại nhà, chăm sóc ban ngày, chăm sóc tạm thời, phục hồi chức năng và chăm sóc giảm nhẹ; kết nối với cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội và đơn vị cung cấp dịch vụ đủ điều kiện. Chỉ đề xuất triển khai mô hình dịch vụ mới sau khi có hướng dẫn, phê duyệt và bảo đảm nguồn lực theo thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; Hội Người cao tuổi; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên; các trường học; trưởng các thôn; và các tổ chức, đơn vị liên quan.

8. Bảo đảm cơ hội phát triển công bằng cho trẻ em và người yếu thế

- Rà soát trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em sống xa cha mẹ, trẻ có nguy cơ bỏ học, trẻ khuyết tật, trẻ bị bạo lực, xâm hại, bóc lột hoặc có nguy cơ mất an toàn; lập hồ sơ quản lý, phân công đầu mối và phối hợp hỗ trợ theo quy định.

- Phối hợp các cơ sở giáo dục nắm tình hình học sinh có nguy cơ bỏ học do nghèo, khó khăn gia đình, bệnh tật hoặc khuyết tật; kết nối học bổng, hỗ trợ học tập, phương tiện, học liệu và dịch vụ giáo dục hòa nhập theo điều kiện, chương trình được phê duyệt.

- Chỉ đạo Trạm Y tế thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu, dinh dưỡng, tiêm chủng, theo dõi phát triển, sàng lọc khuyết tật và can thiệp sớm trong 1.000 ngày đầu đời; tuyên truyền tư vấn sức khỏe trước kết hôn, sàng lọc trước sinh, sơ sinh theo hướng dẫn chuyên môn.

- Duy trì cơ chế tiếp nhận, đánh giá nguy cơ, hỗ trợ, can thiệp và chuyển tuyến đối với trẻ em; phối hợp tiếp nhận, xử lý thông tin từ Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111 và các kênh phản ánh phù hợp; bảo vệ bí mật đời tư và dữ liệu cá nhân của trẻ em.

- Rà soát nhu cầu hỗ trợ người khuyết tật về chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giáo dục, việc làm, tiếp cận công trình công cộng và dịch vụ số; phối hợp hướng dẫn thủ tục hưởng chính sách, kết nối dịch vụ và đề xuất khắc phục rào cản tiếp cận thuộc phạm vi quản lý của xã.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; Công an xã; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; các cơ sở giáo dục; Hội Liên hiệp Phụ nữ; Đoàn Thanh niên; trưởng các thôn và các đơn vị liên quan.

9. Nâng cao khả năng thích ứng với thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro ảnh hưởng đến an sinh

- Rà soát, cập nhật danh sách hộ gia đình, cá nhân dễ bị tổn thương khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh, ngập lụt, hỏa hoạn hoặc sự cố; ưu tiên người cao tuổi sống một mình, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai, hộ nghèo và người không có khả năng tự sơ tán.

- Lồng ghép nhu cầu an sinh xã hội, yêu cầu bảo vệ môi trường và định hướng phát triển xanh vào phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống dịch bệnh và kế hoạch ứng phó sự cố của xã; xác định phương án sơ tán, nơi ở tạm, phương thức thông tin, cứu trợ, chăm sóc y tế và hỗ trợ sau thiên tai.

- Khi phát sinh sự cố, kịp thời xác minh, lập danh sách thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ; tổ chức hỗ trợ ban đầu theo thẩm quyền và nguồn lực hiện có, đồng thời báo cáo, đề nghị thành phố và cơ quan chuyên môn hỗ trợ đối với trường hợp vượt khả năng của xã.

- Đối với các dự án thu hồi đất, di dời, tái định cư hoặc sắp xếp sản xuất, phối hợp rà soát ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập, nhà ở, bảo hiểm và sinh kế của người dân; kiến nghị giải pháp hỗ trợ, đào tạo lại, chuyển đổi nghề theo chính sách và phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Cơ quan chủ trì: Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường.

Cơ quan phối hợp, thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; Công an xã; Ban Chỉ huy Quân sự xã; Trạm Y tế xã; trưởng các thôn và các đơn vị liên quan.

10. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách, khả năng cân đối và quy định pháp luật; đồng thời lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, đề án, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện và các nguồn hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan đơn vị

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực được giao phụ trách, các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, trường học và Trưởng các thôn chủ động xây dựng nội dung, lựa chọn hình thức triển khai phù hợp với tình hình thực tế và đối tượng trẻ em trên địa bàn; cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao thành chương trình, hoạt động thiết thực, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và đúng tiến độ. Chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong quá trình triển khai; định kỳ hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp về UBND xã *(qua Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, theo dõi và tham mưu chỉ đạo

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị, thôn thực hiện nhiệm vụ được giao; tham mưu phân công công chức đầu mối theo dõi công tác an sinh xã hội và công khai thông tin liên hệ.

- Chủ trì rà soát nhóm người yếu thế, hộ gia đình dễ bị tổn thương, hộ nghèo, hộ cận nghèo và nhu cầu trợ giúp xã hội; hướng dẫn lập, cập nhật hồ sơ theo dõi; phối hợp xử lý các trường hợp liên ngành; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc và tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp thành phố theo yêu cầu.

2. Trạm Y tế xã

Chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn về chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng, khám sức khỏe, quản lý sức khỏe người cao tuổi, chăm sóc người khuyết tật, trẻ em và các nhóm yếu thế theo hướng dẫn chuyên môn; phối hợp phát hiện, hỗ trợ, chuyển tuyến các trường hợp cần can thiệp y tế.

3. Công an xã

- Phối hợp xác minh thông tin nhân thân, cư trú và khai thác dữ liệu dân cư theo đúng thẩm quyền, phục vụ giải quyết chính sách; phối hợp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa bạo lực, quản lý, tư vấn, hỗ trợ người sau cai nghiện, người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng; kết nối đào tạo nghề, việc làm, phòng ngừa kỳ thị theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hướng dẫn người dân tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính về an sinh xã hội; hỗ trợ trực tiếp người cao tuổi, người

khuyết tật, người hạn chế kỹ năng số và người có hoàn cảnh khó khăn trong quá trình thực hiện thủ tục.

5. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

Rà soát học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học, trẻ em khuyết tật hoặc có dấu hiệu bị xâm hại, bạo lực; phối hợp với gia đình, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan để hỗ trợ, bảo vệ và duy trì việc học tập của trẻ em.

6. Trưởng các thôn

- Chủ động nắm tình hình đời sống Nhân dân; rà soát, phát hiện, tiếp nhận thông tin về người yếu thế, hộ gia đình dễ bị tổn thương, trường hợp cần trợ giúp; chuyển thông tin kịp thời đến đầu mối của xã, phối hợp xác minh, theo dõi và cập nhật biến động.

- Tuyên truyền chính sách, công khai đầu mối liên hệ; phối hợp tổ chức trợ giúp tại cộng đồng, giám sát việc thực hiện chính sách và phản ánh kịp thời những khó khăn, bất cập phát sinh.

7. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện chính sách an sinh xã hội; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, phát hiện trường hợp bị bỏ sót hoặc cần hỗ trợ.

- Phối hợp kết nối nguồn lực xã hội hóa tự nguyện, hợp pháp, công khai, đúng đối tượng, đúng nhu cầu; tránh trùng lặp, chồng chéo và bảo đảm tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp, phẩm giá của người được trợ giúp.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Kế hoạch số 443/KH-UBND ngày 31/10/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về thực hiện Quyết định số 1960/QĐ-TTg ngày 09/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người yếu thế trên địa bàn thành xã Nam Sách. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị; trưởng các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Công an xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NAM SÁCH HẢI PHÒNG

Trần Quyết Thắng